TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2026/HS-ST
Ngày 11-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Bích Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Thanh Tùng và bà Trương Ngọc Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2026/TLST - HS ngày 02 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2026/QĐXXST - HS ngày 27/02/2026, đối với bị cáo:

Bàn Càn H; sinh ngày 14/3/1981; nơi thường trú, chỗ ở: Thôn H, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Bàn Tiến K (đã chết) và bà Lý Thị L, sinh năm 1945; vợ Lý Thị P, sinh năm 1981; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2013; anh chị em ruột: Có 08 người; bị cáo là thứ 06. Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh T *(Có mặt tại phiên tòa).*

- Người bào chữa cho bị cáo Bàn Càn H: Bà **Vũ Thanh T** – Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T *(có mặt).*

- Nguyên đơn dân sự: Chị **Lý Thị P**, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn H, xã T, tỉnh Tuyên Quang *(có mặt).*

- Người làm chứng: Bà **Bàn Thị S**, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn H, xã T, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/8/2025, Bàn Càn H xảy ra mâu thuẫn, xô xát cãi chửi nhau với vợ là Lý Thị P tại gian phòng khách của gia đình. Trong quá trình xô xát H xuống bếp của gia đình cầm một con dao quắm bằng tay phải (kích thước dài 57,5cm cả chuôi, bản dao rộng 3,1cm, chuôi bằng gỗ dài 24,5cm) quay lên nhà mục đích để dọa chém P, thấy vậy P cũng đi xuống bếp cầm 01 đoạn củi gỗ (dài 01 mét, đường kính 03cm) sau đó đi lên nhà đứng đối diện với H rồi dùng hai tay cầm đoạn củi gỗ vụt 03 phát trúng vào tay phải (tay cầm dao) của H. Bị P đánh, H dùng tay phải cầm dao quắm chém 02 phát (hướng từ trên xuống dưới chếch từ phải qua trái) trúng vào mu bàn tay trái và mu bàn tay phải của Lý Thị P gây thương tích. Sau đó được mọi người can ngăn đưa P đến Trung tâm y tế K1 để điều trị vết thương, đến ngày 29/8/2025 thì P ra viện và có đơn đề nghị Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang giải quyết.

* Tại kết luận giám định số: 158/2025/KLTTCT-TTGĐYK&PY ngày 26/9/2025 của Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh T đối với Lý Thị P kết luận:

1. Kết quả chính (kết quả khám giám định và cận lâm sàng):

- Gãy xương bàn ngón II tay trái: 06%

- Sẹo phẫu thuật vết thương mu bàn tay trái: 3%

- Sẹo đốt 2 ngón II tay trái: 1%

- Sẹo đốt 2 ngón IV tay trái: 1%

- S1 bàn tay phải: 1%

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Thị P tại thời điểm giám định là: 12% (Mười hai phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

* Tại kết luận giám định số: 1110/KL-KTHS ngày 08/9/2025 của phòng K2 Công an tỉnh T đối với con dao quắm H chém chị P gây thương tích, ngày 24/8/2025, tại thôn H, xã T, tỉnh Tuyên Quang, kết luận như sau: Mẫu vật gửi giám định là Dao sắc, nhọn, thuộc mục 1, phụ lục 5 ‘‘Danh mục dao có tính sát thương cao’’ Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C.

* Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 144/KLGĐ ngày 25/12/2025 của Trung tâm Pháp Y tâm thần khu vực miền núi phía bắc đối với: Bàn Càn H, kết luận:

1. Bàn Càn H, sinh năm 1981, trú tại thôn H, xã T, tỉnh Tuyên Quang bị bệnh động kinh, không bị bệnh tâm thần.

2. Tại thời điểm thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích và sử dụng trái phép vũ khí quân dụng ngày 24/8/2025, Bàn Càn H bị bệnh động kinh, không bị bệnh tâm thần, Bàn Càn H đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại (tại thời điểm giám định) Bàn Càn H bị bệnh động kinh, không bị bệnh tâm thần. Bàn Càn Hào đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 02/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang truy tố bị cáo Bàn Càn H về tội *"Cố ý gây thương tích",* theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng ",* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát căn cứ Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự, Đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố ngày 05/02/2026 của Lý Thị P, đề nghị đình chỉ xét xử đối với tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bị cáo Bàn Càn H phạm tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 *(người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nguyên đơn dân sự có một phần lỗi, nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn);* Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Bàn Càn H từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 15/10/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

- Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 01 mét, đường kính 03cm; 01 (Một) dao quắm cũ, đã qua sử dụng, kích thước dài 57,5cm cả chuôi, bản dao chỗ rộng nhất 3,1cm, chuôi dao dài 24,5cm.

Đối với thương tích của Bàn Càn H do bị thương nhẹ và có đơn từ chối giám định do vậy không đề cập giải quyết. Hành vi của Lý Thị P dùng gậy gỗ vụt vào tay phải của Bàn Càn H. Ngày 14/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển tài liệu đến Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bàn Càn H và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo, nguyên đơn dân sự theo quy định tại các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Bàn Càn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có bệnh động kinh; nguyên đơn dân sự Lý Thị P có một phần lỗi và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật. Đề nghị đình chỉ xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" đối với bị cáo và miễn án phí do bị cáo có đơn xin miễn theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Bàn Càn H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, không có ý kiến tranh luận, nhất trí với việc đề nghị đình chỉ về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tới mức thấp nhất cho bị cáo. Nguyên đơn dân sự giữ nguyên ý kiến rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích",* không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Người làm chứng vắng mặt không có lời khai nào khác với lời khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 144/KLGĐ ngày 25/12/2025 của Trung tâm Pháp Y tâm thần khu vực miền núi phía bắc đối với Bàn Càn H xác định Bàn Càn H bị bệnh động kinh, không bị bệnh tâm thần. Tại thời điểm thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích và sử dụng trái phép vũ khí quân dụng ngày 24/8/2025, Bàn Càn H đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi. Như vậy, bị cáo Bàn Càn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 24/8/2025, tại nhà ở của mình thuộc thôn H, xã T, tỉnh Tuyên Quang, Bàn Càn H đã có hành vi dùng tay phải cầm 01 con dao quắm (dài 57,5cm cả chuôi, bản dao chỗ rộng nhất 3,1cm, chuôi dao dài 24,5cm) chém 02 phát (hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải) trúng vào mu bàn tay trái và mu bàn phải của Lý Thị P (vợ H) gây thương tích tổn hại 12% (Mười hai phần trăm) sức khỏe. Xét hành vi này của Bàn Càn H thấy rằng:

Kết luận số 1110/KL-KTHS ngày 08/9/2025 của phòng K2 Công an tỉnh T đối với con dao quắm H chém chị P gây thương tích, ngày 24/8/2025, tại thôn H, xã T, tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là Dao sắc, nhọn, thuộc

mục 1, phụ lục 5 *''Danh mục dao có tính sát thương cao''* Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C. Tại phiên tòa, bị cáo Bàn Càn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản tường trình, biên bản lấy lời khai, các bản kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, ngày 24/8/2025 Bàn Càn H đã có hành vi dùng tay phải cầm 01 con dao quắm là vũ khí quân dụng chém 02 phát trúng vào mu bàn tay trái và mu bàn phải của Lý Thị P (vợ H) nhằm thực hiện hành vi xâm phạm trái phép đến sức khỏe của Lý Thị P. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi dùng tay phải cầm 01 con dao quắm là vũ khí quân dụng chém 02 phát trúng vào mu bàn tay trái và mu bàn phải của Lý Thị P gây tổn thương 12% sức khỏe cho Lý Thị P của bị cáo H cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, căn cứ Công văn số 01/TANDTC – PC ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự thì tại điểm b, mục 1.2 của Công văn có nêu *''Người thực hiện hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên 11% thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về 02 tội; Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự (Điều 304) và T1 cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 134) của Bộ luật Hình sự, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Trường hợp này, không xác định hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao là tình tiết dùng vũ khí để định khung hình phạt đối với trường hợp quy định tại điểm đ khoản 2, điểm c và d khoản 3, điểm d và đ khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 134 của Bộ luật Hình sự''* nên hành vi của Bàn Càn H cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 05/02/2026 Lý Thị P có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Bàn Càn H về tội Cố ý gây thương tích; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang đề nghị đình chỉ xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" quy định khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H là phù hợp với quy định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần được chấp nhận. Hội đồng xét xét đình chỉ vụ án về tội "Cố ý gây thương tích" đối với bị cáo Bàn Càn H. Kiến nghị Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang xem xét, xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo H về hành vi Cố ý gây thương tích.

[2] Về tính chất của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tính chất của hành vi phạm tội: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo dùng dao thuộc danh mục vũ khí quân dụng trái phép gây tổn hại 12% sức khỏe chị Lý Thị P. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về vũ khí quân dụng, ảnh hưởng đến trật tự an ninh, xã hội ở địa phương.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nguyên đơn dân sự Lý Thị P có một phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về vũ khí quân dụng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự an ninh, xã hội ở địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm trái phép đến sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, ý thức coi thường sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, hành vi phạm tội các bị cáo là rất nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung. Do bị cáo có nhân thân tốt, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự đối đối với bị cáo do bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 01 mét, đường kính 03cm; 01 (Một) dao quắm cũ, đã qua sử dụng, kích thước dài 57,5cm cả chuôi, bản dao chỗ rộng nhất 3,1cm, chuôi dao dài 24.5cm do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

[6]. Các vấn đề khác: Đối với thương tích của Bàn Càn H do bị thương nhẹ và có đơn từ chối giám định do vậy không đề cập giải quyết. Hành vi của Lý Thị

P dùng gậy gỗ vụt vào tay phải của Bàn Càn H. Ngày 14/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển tài liệu đến Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật nên không xem xét trong vụ án này.

Kiến nghị Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang xem xét, xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo H về hành vi Cố ý gây thương tích cho Lý Thị P.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, phù hợp với tình tiết vụ án, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội do hạn chế về nhận thức nên Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định; bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn tiền án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an tỉnh T; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Tuyên Quang, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ về tội "Cố ý gây thương tích" đối với bị cáo Bàn Càn H. Kiến nghị Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo Bàn Càn H hành vi cố ý gây thương tích cho Lý Thị P.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bàn Càn H phạm tội "*Sử dụng trái phép vũ khi quân dụng*".

3. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Bàn Càn Hào 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 15/10/2025.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 01 mét, đường kính 03cm; 01 (Một) dao quắm cũ, đã qua sử dụng, kích thước dài 57,5cm cả chuôi, bản dao chỗ rộng nhất 3,1cm, chuôi dao dài 24.5cm.

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 13 tháng 02 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Tuyên Quang.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bàn Càn H.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 2 – Tuyên Quang
- Cơ quan ĐT CA tỉnh;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh;
- THADS tỉnh; Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV CA tỉnh;
- Bị cáo;
- UBND xã Tân Mỹ;
- Công an xã Tân Mỹ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Bích Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thanh Tùng **Trương Ngọc Phượng**

Đào Thị Bích Ngọc